

旭川市報道依頼

各報道機関 様

発表日	平成31年2月20日
発信課	環境部 クリーンセンター
担当者	ごみ減量係 貴志 英俊
連絡先	電話 36-2213
	FAX 36-4239
	E-mail seisouoffice@city.asahikawa.lg.jp

分類	イベント・行事 募集 契約・入札 会議・説明会 その他 (該当する分類を囲むこと。)
日程	2月 26日 ~ 月 日
発表項目 (行事名)	外国人労働者に対するごみの分別出前講座について
概要 (趣旨・日時・ 場所・内容等を 記入すること。)	<p>1 趣旨 外国人労働者に対しては、生活習慣等の違いからごみの分別や排出に混乱することのないよう、これまで、英語、ハングル語、中国語の資料を使ったごみ分別の出前講座を行ってきましたが、近年、ベトナムからの労働者が増加していることから、新たにベトナム語版の分別資料を作成し、本格的に活用した「ごみの分別出前講座」を実施します。</p> <p>2 日時 平成31年2月26日(火) 午前9時10分～(30分程度) (本格実施1回目) 26日以降も月1回から2回程度開催しますが日時は未定</p> <p>3 場所 北海道中小企業組合 永山実習生寮 旭川市永山3条20丁目1-3</p> <p>4 内容 ベトナム人向けのごみの分別や排出方法に関する出前講座</p>
添付資料	<p>① ・ 無</p> <p>(有・無のいずれかを囲むこと。)</p> <p>※ 有の場合、資料の内容を記入すること。なお、別途冊子等の配付を希望する場合は、その旨記入すること。</p>
報道(取材)に当たってのお願い	会場は広くないため、取材にあたっては事前連絡をお願いします。
備考	

Cách bỏ rác và phương pháp phân loại rác ở thành phố Asahikawa

Tiếng Việt

Quy định khi bỏ rác

<p>1 Phân riêng thành từng loại rác</p>  <p>Phân riêng theo loại rác được quy định.</p>	<p>2 Bỏ trong túi trong suốt</p>  <p><u>"Rác có thể đốt" và "Rác không thể đốt" cho vào túi rác quy định.</u></p>	
<p>3 Bỏ vào ngày thu gom rác</p>  <p>Ngày thu gom rác khác nhau theo từng khu vực.</p>	<p>4 Bỏ rác tại nơi thu gom theo quy định</p>  <p>Đừng bỏ rác tại nơi thu gom ở khu vực khác.</p>	<p>5 Bỏ rác theo thời gian được quy định.</p>  <p>Bỏ rác vào thời gian từ sau 6 giờ đến trước 9 giờ sáng của ngày thu gom.</p>

Hãy bỏ rác theo quy định.

Nơi thu gom là nơi để bỏ rác trong một thời gian nhất định cho đến khi thu gom rác.

Nơi thu gom là nơi sử dụng để chứa rác chung của mọi người sống trong khu vực, nên nếu có rác bị bỏ không theo quy định thì sẽ làm phiền mọi người.

Hãy cùng nhau bỏ rác theo quy định và giữ phép lịch sự.

Sở môi trường thành phố Asahikawa

Ngày thu gom từng khu vực

Khu vực	Rác có thể đốt	Rác không thể đốt	Hộp đựng bằng giấy	Lon,chai, hộp giấy, sản phẩm km loại	Hộp đựng bằng nhựa	Rác kích thước lớn
		Pin khô	Thùng các tông		Chai nhựa PET	
		Đèn huỳnh quang				
Miyashita-dori, 1~11-jo-dori, 2~9-jo Nishi, Akebono, Akebono Kita, Kamekichi, Tokiwa Park, Tokiwa-dori, Kami Tokiwacho, Naka Tokiwacho, Kinseicho, Higashi, Shintomi,Taisetsu-dori, Pulpcho, Akitsuki, Ryutsudanchi, Shinseicho, Nagayama(South of the JR Sekihoku Line), Miyamae-dori Higashi, Miyamae-dori Nishi, Minami, Kagura, Kaguraoka Park, Shunkodai, Suehiro 8-jo (2~6-chome)	Thứ 3 • Thứ 6	Thứ 2 <2 tuần 1 lần>	Thứ 2 <2 tuần 1 lần>	Thứ 4	Thứ 5	Cần đăng ký trước để thu gom riêng tại từng nhà. <tồn phí> Số đăng ký: 36-2177
Toyooka(1~4-chome), Toko(1~4-chome), Kyokushin, Kyokushincho, Kaguraoka, Midorigaoka, Midorigaoka Higashi, Midorigaoka Minami, Nishi Goryo, Nishi Kagura, Hanasakicho(5~7-chome), Shunko(5~9-chome),Suehiro1~7-jo(1~3-chome), Suehiro Higashi(1~12-chome)	Thứ 2 • Thứ 5	Thứ 6 <2 tuần 1 lần>	Thứ 6 <2 tuần 1 lần>	Thứ 4	Thứ 3	
Toyooka(5~11-chome), Toko(5~10-chome), Higashi Asahikawa Kita, Higashi Asahikawa Minami, Kogyodanchi 1-jo(1~2-chome), Higashi Asahikawacho, Motomachi, Kawabatacho, Asahimachi, Omachi, Hokumoncho, Nishikimachi, Midorimachi,Chikabumicho,Asahigaoka,Hanasakicho(1~4-chome), Shunkocho 10-banchi, Sumiyoshi, Shunko(1~4-chome)	Thứ 2 • Thứ 5	Thứ 3 <2 tuần 1 lần>	Thứ 3 <2 tuần 1 lần>	Thứ 4	Thứ 6	
Suehiro 1~7-jo(4~15-chome), Suehiro Higashi(13~15-chome), Nagayama (North of the JR Sekihoku Line), Nagayamacho, Nagayama Kita(6~11-chome) , Higashi Takasu, Higashi Takasu Higashi, Kamui, Chuwa, Daiba, Daiba Higashi, Minamigaoka, Kamuicho Chuwa, Kamuicho Daiba, Takasagodai	Thứ 3 • Thứ 6	Thứ 5 <2 tuần 1 lần>	Thứ 5 <2 tuần 1 lần>	Thứ 4	Thứ 2	
Etanbetsu	Thứ 3 • Thứ 6	Thứ 4 <2 tuần 1 lần>	Thứ 4 <2 tuần 1 lần>	Thứ 4	Thứ 4	

Các số điện thoại liên hệ;

- Về phân loại rác và thu gom rác

Clean center <Trung tâm giữ gìn vệ sinh thành phố Asahikawa>

Số điện thoại :**36-2213**

- Về giảm thiểu lượng rác thải và tái chế

Phòng chính sách rác thải Sở môi trường thành phố Asahikawa

Số điện thoại :**25-6324**

Những điều chú ý khi phân loại và bỏ rác

Rác **CÓ THỂ** đốt

※Hãy cho vào túi rác quy định (màu vàng)



Rác nhà bếp

Rác thức ăn tươi sống.
Bỏ vào túi rác quy định sau khi chất hết nước.



Các loại vải

Quần áo, v.v.
Xin hãy cắt ngắn những vải dài như rèm.



Các loại giấy

Giấy lùa, phong bì, tã lót, v.v.
Tã lót xin hãy bỏ hết vật dơ ra trước.



Dầu sau khi nấu ăn

Xin hãy thấm bằng vải hoặc giấy.
Hoặc dùng chất làm đông làm cho đông lại.



Lá rơi

Lá rơi, nhánh cây, v.v.
Hãy giữ bỏ hết đất
Nhánh cây có đường kính dưới 10cm, độ dài dưới 50cm.



Rác **KHÔNG THỂ** đốt

※Hãy cho vào túi rác quy định (màu xanh lá cây)



Sản phẩm làm bằng da, cao su

vd; túi xách, giày



Thủy tinh

Ly, hũ đựng mỹ phẩm, lọ thuốc
Xin hãy cuộn lại với giấy dày.



Sản phẩm kim loại <Bình xịt, dao kéo>

Xin hãy sử dụng hết, sau đó bỏ trong túi trong suốt.
Xin hãy bao bọc dao kéo bằng giấy dày.



Đồ sứ

Đĩa, lọ hoa, v.v.



Những sản phẩm bằng nhựa

Thùng, đồ chơi, v.v.
Khi bỏ bật lửa, cho vào trong túi trong suốt và viết bằng tiếng Nhật "ライター" lên.



Lon, Chai, Hộp giấy, Sản phẩm kim loại

Lon rỗng

Lon nước giải khát, hộp đựng thức phẩm.
Xin hãy xúc rửa cho sạch.



Chai rỗng

Chai nước giải khát, gia vị, thức ăn, mỹ phẩm.
Xin hãy xúc rửa cho sạch và tháo tem nhãn, nắp.



Hộp giấy

Hộp màu trắng ở bên trong như hộp sữa.
Sau khi rửa sạch, mở ra, gom lại rồi cột dây theo hình chữ thập.



Sản phẩm kim loại

Chỉ những đồ dùng trong bếp như Chảo, ấm nước, nồi, v.v.



Chai nhựa PET

Những vật có đánh dấu



Chai đựng nước giải khát, rượu, nước tương

Tem nhãn sẽ bỏ vào rác "Bao bì, hBao bì, hộp đựng bằng nhựa" hoặc "Hộp đựng bằng giấy" tùy theo chất liệu.

Bao bì, hBao bì, hộp đựng bằng nhựa



Những vật có đánh dấu

Bao bì, hộp đựng bằng nhựa như chai dầu gội đầu, khay đựng trứng và các loại ống tít như chai mayone.

Hộp mút xốp, tờ xốp dùng để bảo quản các loại hàng hoá như đồ điện tử, v.v.



Hộp đựng bằng giấy

Những vật có đánh dấu



Bao bì, hộp đựng bằng giấy như hộp bánh ngọt, hộp thuốc, hộp sữa chua, v.v.

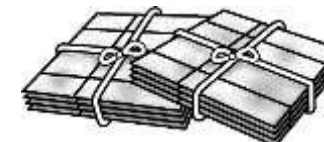


Thùng các tông

Những vật có đánh dấu



Gom lại rồi dùng dây buộc theo hình chữ thập kỹ càng. Xin hãy không bỏ rác vào túi.



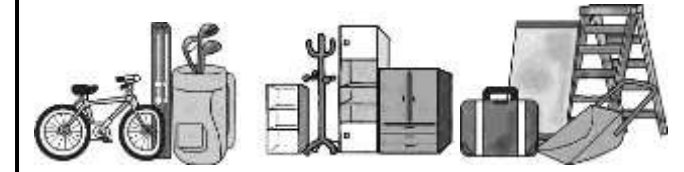
Rác kích thước lớn

Hãy đăng ký trước khi bỏ rác. Rác sẽ được thu gom riêng tại từng nhà. (tốn phí)

Không được bỏ trong nơi thu gom rác.

Số đăng ký : 36-2176

Rác kích thước lớn có những cây hoặc đường kính khoảng trên 50cm dưới 250cm, trọng lượng tối đa là 100kg.



Pin khô (bao gồm nhiệt kế)

Bỏ vào trong túi trong suốt và viết bằng tiếng Nhật "乾電池" (pin khô) hoặc "体温計" (nhiệt kế) lên.

Pin hình nút, pin sạc

Hãy mang đến các cửa hàng như cửa hàng bán pin nơi có nhận thu hồi hoặc tái chế.



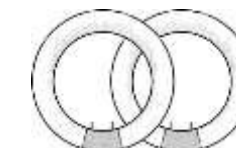
Nhiệt kế thủy ngân



Đèn huỳnh quang

Xin hãy bỏ vào hộp đựng khi mua hoặc bỏ vào túi trong suốt. Bóng đèn các loại là "Rác không thể đốt".

Ống vòng



Ống dài

